

# SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN ĐỊA PHƯƠNG TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG THÔN Ở XÃ THỔ SƠN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG

NGUYỄN TRỌNG NHÂN, HUỖNH VĂN ĐÀ

**Tóm tắt:** Sự tham gia của người dân địa phương đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển du lịch nông thôn bền vững. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích thực trạng tham gia làm du lịch nông thôn của người dân xã Thổ Sơn. Dữ liệu chính của nghiên cứu được thu thập từ phỏng vấn 102 người dân bằng bảng hỏi. Kết quả nghiên cứu cho thấy, sự tham gia của người dân còn hạn chế về số lượng, phần lớn người dân thiếu kiến thức và kỹ năng nên chất lượng phát triển du lịch nông thôn chưa cao... Để phát triển du lịch nông thôn xã Thổ Sơn cần giải quyết các vấn đề: (i) đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn; (ii) nâng cao nhận thức của người dân về du lịch nông thôn; (iii) hỗ trợ vốn, tập huấn/bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức trong lĩnh vực du lịch; (iv) phát triển mạng lưới giao thông nông thôn; (v) đảm bảo môi trường kinh doanh công bằng và lành mạnh, sẽ thu hút sự tham gia và nâng cao năng lực phát triển du lịch nông thôn của người dân.

**Từ khóa:** du lịch nông thôn, xã Thổ Sơn, sự tham gia, người dân địa phương

## **PARTICIPATION OF LOCAL PEOPLE IN RURAL TOURISM DEVELOPMENT IN THO SON COMMUNE, HON DAT DISTRICT, KIEN GIANG PROVINCE**

**Abstract:** The participation of local people plays a decisive role in the sustainable development of rural tourism. This study was conducted to analyze the reality of rural tourism participation of Tho Son commune's people. The main data of the study were collected from interviews with 102 people using questionnaires. Research results show that people's participation is still limited, most people lack knowledge and skills in tourism development... To develop rural tourism in Tho Son commune, it is necessary to solve the following problems: (i) promote rural tourism development, (ii) raise people's awareness about rural tourism, (iii) support capital, training, and fostering skills and knowledge in the field of tourism, (iv) development of rural transport networks, (v) ensuring a fair and healthy business environment. Such measures will attract more participation and enhance the capacity of people to develop rural tourism.

**Keywords:** rural tourism, Tho Son commune, participation, local people

### **1. Đặt vấn đề**

Đối với nhiều du khách ở các quốc gia phát triển, vùng nông thôn luôn nhận được sự quan tâm trong các chuyến du lịch của họ [8]. Nhiều du khách chọn vùng nông thôn làm nơi du lịch nhằm thỏa mãn nhu cầu tâm linh [18] và tìm

kiếm những trải nghiệm độc đáo, đáng nhớ [10]. Du lịch nông thôn là du lịch đến các điểm ngoài đô thị, tham gia hoặc quan sát các hoạt động, sự kiện hoặc điểm tham quan là một phần cơ bản của cộng đồng và môi trường nông thôn [12]. Phát triển du lịch nông thôn đã trở thành sự ưu

tiên trong các chính sách/chiến lược du lịch ở nhiều quốc gia [3] bởi phát triển loại hình du lịch này có thể tận dụng tài nguyên và phát triển dịch vụ ở nông thôn, bù đắp sự suy giảm thu nhập của ngành nông nghiệp, thúc đẩy việc làm phi nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho nông dân, tạo cơ sở kinh tế mới tốt hơn cho xây dựng nông thôn [19, 24]. Nhiều học giả còn cho rằng, du lịch nông thôn là liều thuốc có thể chữa trị hiệu quả nhiều căn bệnh kinh tế - xã hội ở vùng nông thôn [17]. Theo Greffe [7] và Su [20], du lịch nông thôn phát triển nhanh chóng vào thập niên 90 của thế kỉ XX, thập niên đầu của thế kỉ XXI và sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh trong tương lai. Hai trong những yếu tố chính của du lịch nông thôn là: (i) khai thác các hoạt động và lối sống của người dân địa phương và (ii) mang lại lợi ích cho người dân nông thôn [17].

Thổ Sơn là một trong 14 đơn vị hành chính cấp xã của huyện Hòn Đất (tỉnh Kiên Giang), với diện tích 61,34 km<sup>2</sup>, dân số 14.256 người với 3.867 hộ (2020). Trong đó, có 4.968 người Khmer (chiếm 34,8%); 163 hộ nghèo (chiếm 4,22%) và 253 hộ cận nghèo (chiếm 6,54%) [6].

Các ngành kinh tế quan trọng của Thổ Sơn gồm nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi), nuôi trồng thủy sản, sản xuất công nghiệp, thương mại và dịch vụ [6]. Đặc biệt, xã có di tích lịch sử và thắng cảnh quốc gia Ba Hòn (Hòn Đất - Hòn Me - Hòn Quéo) với điểm nhấn là khu mộ Chì Sứ (Liệt sĩ Phan Thị Ràng), chùa và bờ biển Hòn Quéo... Năm 2021, điểm du lịch sinh thái Đồng Sen được đưa vào hoạt động tạo động lực cho sự phát triển du lịch nông thôn Thổ Sơn.

Phát triển du lịch nông thôn, thu hút sự tham gia của người dân địa phương đặc biệt là người dân tộc Khmer, những người thuộc hộ nghèo, cận nghèo sẽ góp phần giải quyết một số vấn đề xã hội thông qua tạo việc làm, giảm di cư và cung cấp sinh kế tốt hơn cho cư dân nông thôn [8].

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích thực trạng, nhu cầu tham gia phát triển du

lịch nông thôn của người dân, đồng thời chỉ ra những khó khăn mà người dân đang phải đối mặt cũng như các phương diện người dân cần sự hỗ trợ. Kết quả nghiên cứu cung cấp bằng chứng cho địa phương trong việc thực thi những biện pháp nhằm nâng cao khả năng tham gia phát triển du lịch nông thôn của người dân.

## **2. Cơ sở dữ liệu và phương pháp nghiên cứu**

### **2.1. Cơ sở dữ liệu**

Các thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh... đều được xem là dữ liệu. Đối với nghiên cứu này, thông tin dạng chữ viết và chữ số được sử dụng - chúng thuộc dữ liệu sơ cấp và thứ cấp.

Dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua phỏng vấn người dân địa phương; dữ liệu thứ cấp được sử dụng trong nghiên cứu gồm bài báo khoa học, số liệu thống kê, sách có liên quan đến nội dung nghiên cứu.

### **2.2. Phương pháp nghiên cứu**

Sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi để phân tích các khía cạnh liên quan đến sự tham gia của người dân địa phương trong phát triển du lịch nông thôn xã Thổ Sơn.

Nội dung phỏng vấn gồm thông tin cá nhân đáp viên, thông tin về hoạt động du lịch nông thôn của du khách, sự tham gia phát triển du lịch nông thôn của người dân.

Mẫu nghiên cứu được xác định bằng công thức của Yamane [23] ở độ tin cậy 90%, theo đó,  $n = 14.256 / (1 + 14.256 \times 0,1^2) = 99$ .

Trong nghiên cứu này, có 102 người dân được phỏng vấn (đảm bảo > 99), trong đó 37 người tham gia và 65 người chưa tham gia vào hoạt động du lịch.

Thời gian thực hiện điều tra trong tháng 4, 5 năm 2022. Dữ liệu phỏng vấn được mã hóa, nhập và phân tích (thống kê mô tả) trên phần mềm SPSS 20. Thông tin khái quát về mẫu nghiên cứu ở Bảng 1.

**Bảng 1. Thông tin khái quát về mẫu nghiên cứu**

Biến	Diễn giải	Số lượng trả lời	Tỷ lệ (%)	Biến	Diễn giải	Số lượng trả lời	Tỷ lệ (%)
Độ tuổi	18-30	23	22,5	Thu nhập TB/tháng	Dưới 5 triệu	41	40,2
	31-43	31	30,4		5-dưới 10 triệu	34	33,3
	44-56	22	21,6		10-dưới 15 triệu	13	12,7
	> 56	26	25,5		>= 15 triệu	14	13,7
Trình độ học vấn	Mù chữ	10	9,8	Nghề nghiệp	Nông dân	27	26,5
	Tiểu học	37	36,3		Buôn bán nhỏ	19	18,6
	THCS	36	35,3		Kinh doanh	14	13,7
	THPT	14	13,7		Ngư dân	10	9,8
	Trên THPT	5	4,9		Khác	32	31,4
Dân tộc	Kinh	65	63,7	Loại nhà ở	Tạm bợ	18	17,6
	Khmer	34	33,3		Bán kiên cố	64	62,7
	Hoa	3	2,9		Kiên cố	20	19,6

*Nguồn: Kết quả phỏng vấn người dân, 2022*

Với mục đích làm rõ thêm một số nội dung của bài báo, phương pháp nghiên cứu tài liệu được sử dụng. Từ các tài liệu thu thập, kỹ thuật phân tích và tổng hợp được áp dụng để tiếp nhận những thông tin hữu ích liên quan đến vấn đề nghiên cứu.

### 3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

#### 3.1. Lý thuyết về sự tham gia của người dân trong phát triển du lịch nông thôn

Lý thuyết sự tham gia của cộng đồng/người dân trong du lịch bắt nguồn từ Lý thuyết thang bậc tham gia của con người trong chương trình, dự án của tác giả Arnstein [2] và Pretty [16]. Từ sự tham gia này, công dân có thể chia sẻ quan điểm hoặc đóng góp vào quá trình ra quyết định, hình thành chính sách cho những hoạt động, dự án... như thế nào và ở mức độ ra sao [4].

Theo Mak [11], thật khó để thiết lập một định nghĩa vững chắc và mang tính toàn cầu về sự tham gia của cộng đồng/người dân trong du lịch; do đó, mỗi nhà nghiên cứu nên xác định và giải thích thuật ngữ này phù hợp với nghiên cứu của mình và thỏa mãn mục tiêu đã xác định.

Đối với nghiên cứu này, sự tham gia của người dân trong phát triển du lịch nông thôn được hiểu là người dân ở địa bàn nghiên cứu tham gia vào các hoạt động xác định loại hình, quy mô phát triển, loại hình dịch vụ và cơ chế chia sẻ lợi ích du lịch; cung cấp dịch vụ, sức lao động; quản lý và điều hành hoạt động du lịch; đóng góp ý kiến/ý tưởng... vì sự phát triển du lịch ở địa phương của họ.

Năm 1999, Tosun đề xuất 3 loại hình tham gia của cộng đồng/người dân trong du lịch [21]:

(1) Tham gia đồng thời (spontaneous participation): cộng đồng/người dân hoàn toàn độc lập trong mọi quyết định về sự phát triển du lịch ở địa phương. Đây là hình thức tham gia tích cực nhất, dân chủ nhất, tiến bộ nhất.

(2) Tham gia khi được mời (induced participation): cộng đồng/người dân thực hiện những hoạt động phát triển du lịch do sự chỉ định và hỗ trợ của chính quyền/cơ quan quản lý du lịch.

(3) Tham gia vì bị cưỡng chế (coercive participation): cộng đồng/người dân bị bắt buộc tham gia, thực hiện theo kế hoạch của nhà nước.

Từ 3 loại hình do Tosun đề xuất, năm 2011, Aref phát triển thành 7 loại hình tham gia của cộng đồng/người dân trong du lịch [1]:

(1) Tham gia thụ động (cộng đồng/người dân được cho biết những gì được quyết định hoặc đã diễn ra);

(2) Tham gia cung cấp thông tin (cộng đồng/người dân chỉ tham gia cung cấp thông tin khi được yêu cầu);

(3) Tham gia tư vấn (cộng đồng/người dân có thể tư vấn về sự phát triển du lịch);

(4) Tham gia vì vật chất (cộng đồng/người dân tham gia cung cấp sức lao động/nguồn vốn để có thu nhập);

(5) Tham gia chức năng (cộng đồng/người dân tham gia để hoàn thành mục tiêu/mục đích của dự án);

(6) Tham gia tương tác (cộng đồng/người dân phối hợp với nhiều bên liên quan khác để thực hiện các hoạt động phát triển du lịch);

(7) Tự vận động (cộng đồng/người dân tự quyết định sự phát triển du lịch ở địa phương).

Thu hút sự tham gia của người dân địa phương vào quá trình phát triển du lịch nông thôn và mang lại những lợi ích cho họ sẽ tạo ra sự phát triển bền vững của điểm đến bởi người dân có thái độ tích cực trong việc bảo tồn tài nguyên du lịch [15]. Hơn nữa, người dân có thêm thu nhập khi tham gia cung cấp các dịch vụ trong thời gian nông nhàn; ý thức chung của cộng đồng trong các vấn đề bảo vệ môi trường cảnh quan nông thôn, bảo tồn, khôi phục hoạt động làng nghề, trùng tu tôn tạo các di tích lịch sử, gia tăng khi có sự viếng thăm của du khách [22]. Ngô Thị Huyền Trang [13] cho rằng, muốn phát triển du lịch nông thôn, ngoài sự hỗ trợ của chính quyền, ngành du lịch, thì nhất thiết phải có sự tham gia của người dân.

### **3.2. Sự tham gia của người dân địa phương trong phát triển du lịch nông thôn xã Thổ Sơn**

Sinh kế của người dân Thổ Sơn gồm trồng trọt (xoài, chuối, dứa, rau đậu các loại), chăn nuôi (trâu, bò, lợn, gia cầm), nuôi thủy sản (tôm, cá); làm công nhân trong các khu công nghiệp; kinh doanh ăn uống, lưu trú, vận chuyển; buôn bán hàng hóa; đánh bắt hải sản; làm nghề thủ công; tham gia vào hoạt động du lịch. Nhiều người dân ở Thổ Sơn có thu nhập thấp và đời sống khó khăn.

#### **3.2.1. Đối với người dân tham gia phát triển du lịch nông thôn**

Có nhiều biến quan sát có thể đo lường thực trạng tham gia phát triển du lịch nông thôn của người dân, trong nghiên cứu này, thời gian bắt đầu làm du lịch, động cơ tham gia làm du lịch, mức sống của gia đình so với trước khi làm du lịch, có tham gia lớp tập huấn/bồi dưỡng liên quan đến lĩnh vực du lịch hoặc không, đối tượng tổ chức lớp tập huấn/bồi dưỡng kiến thức/kỹ năng trong lĩnh vực du lịch, những khó khăn người dân đang phải đối mặt là những vấn đề cần làm rõ. Số người được phỏng vấn là 102 nhưng chỉ có 37 người đang tham gia làm du lịch, chiếm tỷ lệ 36,3%. Khi được hỏi, anh/chị bắt đầu làm du lịch từ khi nào? 1 người phản hồi bắt đầu tham gia làm du lịch năm 1998; 4 người tham gia vào đầu những năm 2000; 9 người tham gia trong năm 2021 và 2022; 16 người còn lại không cung cấp thông tin về vấn đề này.

Vì sao người dân tham gia phát triển du lịch nông thôn? Nghiên cứu của Kamarudin [9] cho thấy, cộng đồng/người dân ở bờ biển phía Đông Malaysia tham gia vào hoạt động du lịch vì muốn có thêm thu nhập, có việc làm ổn định và nâng cao điều kiện sống của họ. Theo Ngô Thị Huyền Trang [13], nhận thức về lợi ích có được từ ngành du lịch ảnh hưởng đến quyết định tham gia làm du lịch của người dân. Kết quả phỏng vấn người dân ở xã Thổ Sơn chỉ ra rằng, người dân tham gia phát triển du lịch nông thôn vì

những động cơ rất thiết thực và phù hợp với một số nghiên cứu trên (muốn có việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện mức sống); ít người thừa nhận họ tham gia vào lĩnh vực du lịch vì muốn

có được tri thức (mở rộng sự hiểu biết). Việc làm là phương tiện cho cuộc sống, thu nhập và mức sống là mục tiêu và động lực mà con người luôn hướng đến trong quá trình phát triển.

**Bảng 2. Lí do tham gia phát triển du lịch nông thôn của người dân địa phương**

Lí do tham gia làm du lịch	Số lượt trả lời	Tỷ lệ (%)
Có việc làm	37	100
Nâng cao thu nhập	35	94,6
Cải thiện mức sống	31	83,8
Mở rộng sự hiểu biết	5	13,5

*Nguồn: Kết quả phỏng vấn người dân của nhóm nghiên cứu, 2022*

Xã Thổ Sơn có điểm du lịch mộ Chị Sứ, chùa Hòn Quéo, khu trưng bày chứng tích chiến tranh và tháp tiếp sóng VTV3 Hòn Me, Đồng Sen...; 9 nhà trọ, 3 homestay, 50 chòi phục vụ ăn uống, 1 nhà hàng, một số cơ sở vui chơi giải trí, 1 cửa hàng bán quà lưu niệm, 2 xe điện, vài chục xe đạp. Các điểm du lịch và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch này tạo ra việc làm cho nhiều người dân. Vì lẽ đó, người dân ở Thổ Sơn có cơ hội kinh doanh ăn uống, làm nhân viên trông giữ xe/thu ngân/nấu ăn/phục vụ bàn/pha chế/bán hàng/bảo vệ/thuyết minh/vệ sinh môi trường, bán hàng hóa và kinh doanh lưu trú.

Theo Prabhakaran et al. [15], nhiều nghiên cứu trên thế giới cho thấy, du lịch/du lịch nông thôn làm đa dạng hóa sinh kế của người dân địa phương. Tại các quốc gia đang phát triển, người ta xem du lịch nông thôn là công cụ góp phần chống đói nghèo [5], cải thiện sinh kế của người dân địa phương [15].

Khi được hỏi, mức sống của gia đình anh/chị như thế nào so với trước khi tham gia làm du lịch? 18 người (48,6%) trả lời cao hơn rất nhiều, 15 người (40,5%) phản hồi cao hơn một ít; chỉ 4 người (10,8%) cho rằng cuộc sống của họ không cải thiện.

Chất lượng nhân lực ngành du lịch được thể hiện qua trí tuệ, trình độ, sự hiểu biết, đạo đức,

kỹ năng, sức khỏe... của cá nhân và có vai trò quyết định đối với sự phát triển du lịch. Để có được nguồn nhân lực du lịch chất lượng, đòi hỏi phải có hoạt động đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng [14].

Với câu hỏi anh/chị đã từng tham gia lớp tập huấn/bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng kinh doanh/phục vụ du lịch chưa? 3 người (8,1%) trả lời có (được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy do công an huyện Hòn Đất tổ chức), 34 người (91,9%) trả lời chưa. Hầu hết người dân tham gia làm du lịch ở xã Thổ Sơn chưa được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức và kỹ năng, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả khai thác du lịch nông thôn ở địa phương. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên; trong đó, ít chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nhân lực tại chỗ/đào tạo cộng đồng; chưa quan tâm nhiều đến quản lý phát triển nhân lực là nguyên nhân then chốt.

Du lịch nông thôn là ngành kinh tế tổng hợp, liên quan đến nhiều thành phần/đối tượng nên để thực hiện các hoạt động phát triển, đòi hỏi người dân phải có năng lực và nguồn lực. Người dân xã Thổ Sơn còn phụ thuộc nhiều vào kinh tế nông nghiệp, ngư nghiệp, khai thác đá và ít được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức và kỹ

năng làm du lịch; nhiều điểm du lịch ở địa phương quy mô nhỏ và bị cạnh tranh bởi các điểm du lịch ở địa phương lân cận. Vì lẽ đó, gây ra những khó khăn về nguồn khách (thời gian

lưu lại ngắn và không ổn định), ngoại ngữ, vốn, kỹ năng kinh doanh/phục vụ du lịch, kiến thức du lịch, nguồn lao động, chỗ ở đối với người dân tham gia làm du lịch.

**Bảng 3. Những khó khăn người dân phải đối mặt**

Khó khăn	Số lượt trả lời	Tỷ lệ (%)
Nguồn khách (thời gian lưu lại ngắn và không ổn định)	8	21,6
Không thể sử dụng ngoại ngữ	8	21,6
Thiếu vốn	7	18,9
Thiếu kỹ năng	7	18,9
Thiếu kiến thức	6	16,2
Thiếu lao động	1	2,7
Chỗ ở	1	2,7

*Nguồn: Kết quả phỏng vấn người dân, 2022*

### 3.2.2. Đối với người dân chưa tham gia phát triển du lịch nông thôn

4 câu hỏi dành cho những người chưa tham gia phát triển du lịch nông thôn là: nguyên nhân chưa tham gia làm du lịch; dự định tham gia làm du lịch; những hoạt động có thể tham gia; nhu cầu cần hỗ trợ.

Với câu hỏi vì sao anh/chị chưa tham gia làm du lịch? Nhiều người dân trả lời do không biết cách/không có kinh nghiệm làm du lịch, thiếu vốn, chưa nhận được sự hỗ trợ về vốn, kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm làm du lịch, du khách chủ yếu tham quan một buổi/ngày và chỉ tập trung đông vào những ngày cuối tuần, lễ và tết, đã có việc làm với 29, 22, 19, 15, 15 lượt trả lời chiếm tỷ lệ tương ứng 44,6%, 33,8%, 29,2%, 23,1%, 23,1%. Một số người cho rằng không nhận được sự khuyến khích làm du lịch của chính quyền địa phương, không nhận được sự hợp tác của công ty du lịch, e ngại kinh doanh du lịch không hiệu quả, không có nhu cầu làm du lịch, không thích làm du lịch, khó xin được việc làm trong du lịch ảnh hưởng đến quyết định tham gia trong hoạt động du lịch của họ và số lượt trả lời tương ứng là 9 (13,8%), 7 (11,1%), 7 (11,1%), 5 (7,7%), 3 (4,6%), 2 (3,1%).

Một số rào cản khác đối với sự tham gia trong phát triển du lịch nông thôn của người dân như đường giao thông chưa hoàn chỉnh/đi lại còn khó khăn, đất đai chật hẹp, kinh tế khó khăn, sức hút du lịch chưa mạnh, quy mô điểm du lịch nhỏ.

Dự định tham gia đóng vai trò tiền đề cho quyết định tham gia làm du lịch của người dân và có ảnh hưởng quan trọng đối với sự phát triển du lịch [13]. Khi được hỏi trong tương lai, anh/chị có định tham gia phát triển du lịch nông thôn không? 18 người (27,7%) trả lời có và 47 người (72,3%) trả lời không. Như vậy, có hơn 1/4 số người được hỏi có nhu cầu tham gia làm du lịch nông thôn ở Thổ Sơn.

Mỗi người dân có năng lực, sở thích, sở trường và nguồn vốn khác nhau nên nhu cầu tham gia những hoạt động du lịch nông thôn của họ cũng khác nhau. Hoạt động được nhiều người chọn nhất là phục vụ nhu cầu ăn uống của du khách, kế đến là bán sản phẩm đặc sản của địa phương, quà lưu niệm cho du khách; một số đáng kể người dân muốn làm thuê trong du lịch. Các hoạt động như cung ứng hải sản/nông sản, chuyên chở du khách, cung cấp nơi lưu trú cho du khách, hướng dẫn khách tham quan ít được người dân lựa chọn.

**Bảng 4. Những hoạt động người dân có thể tham gia trong phát triển du lịch nông thôn**

Những hoạt động có thể tham gia	Số lượt trả lời	Tỷ lệ (%)
Phục vụ nhu cầu ăn uống của du khách	24	36,9
Bán đặc sản, quà lưu niệm cho du khách	18	27,7
Làm thuê trong du lịch	11	16,9
Cung ứng hải sản/nông sản	6	9,2
Chuyên chở du khách	3	4,6
Cung cấp nơi lưu trú cho du khách	3	4,6
Hướng dẫn khách tham quan	1	1,5

Nguồn: Kết quả phỏng vấn người dân, 2022

Để tham gia phát triển du lịch nông thôn, người dân cần nhiều sự hỗ trợ từ các bên liên quan: cho vay vốn với lãi suất ưu đãi được đề nghị nhiều nhất - 17 người (chiếm 26,2%); bồi dưỡng, tập huấn kiến thức và kỹ năng du lịch là cần thiết - được 16 người đề xuất (chiếm 24,6%); làm sao để thu hút nhiều du khách và kéo dài thời gian lưu lại của du khách - được 3 người đề xuất (chiếm 4,6%); ít người muốn tham quan, học tập cách làm du lịch ở những địa phương khác và đề xuất được giúp đỡ về thủ tục kinh doanh du lịch-tương ứng 2 người và 1 người.

#### 4. Kết luận và khuyến nghị

Khai thác những yếu tố hấp dẫn ở vùng nông thôn phục vụ nhu cầu du lịch, bù đắp sự suy giảm tỷ trọng của ngành nông nghiệp và nâng cao đời sống của nông dân là chiến lược của nhiều địa phương, quốc gia.

Để phát triển du lịch nông thôn, ngoài sự vào cuộc của cơ quan quản lý hành chính, doanh nghiệp, chính quyền địa phương, không thể thiếu sự tham gia sâu rộng của người dân địa phương.

Các điểm du lịch ở xã Thổ Sơn chủ yếu đang ở giai đoạn tham gia trong vòng đời của điểm

đến và quy mô nhỏ nên chưa đủ sức thu hút sự tham gia đông đảo của người dân. Loại hình tham gia vì vật chất/tham gia do được tạo ra (làm công, làm nhân viên) thịnh hành ở Thổ Sơn nên người dân chưa thật sự quyết tâm phát triển bền vững điểm đến và không thể có được nhiều lợi ích từ du lịch. Chất lượng đội ngũ làm du lịch nông thôn xã Thổ Sơn còn thấp tạo rào cản đối với sự phát triển sản phẩm du lịch, phục vụ du khách và vệ sinh môi trường.

Để thu hút sự tham gia nhiều hơn của người dân và nâng cao năng lực của họ trong phát triển du lịch nông thôn, địa phương cần:

- (i) Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn;
- (ii) Nâng cao nhận thức của người dân về du lịch nông thôn;
- (iii) Hỗ trợ vốn, tập huấn/bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức trong lĩnh vực du lịch;
- (iv) Phát triển mạng lưới giao thông nông thôn;
- (v) Đảm bảo môi trường kinh doanh công bằng và lành mạnh giữa các điểm du lịch, giữa người dân.

**Bài báo là sản phẩm của đề tài cấp Trường Đại học Cần Thơ “Nghiên cứu phát triển du lịch nông thôn ở xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, Mã số: T2022-38.**

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Aref, F. (2011), *Sense of Community and Participation for Tourism Development*, Life Science Journal, 8(1): 20-25.
2. Arnstein, S. R. (1969), *A Ladder of Citizen Participation*, Journal of the American Planning Association, 35(4), 216-224.
3. Augustyn, M. (1998), *National Strategies for Rural Tourism Development and Sustainability: The Polish Experience*, Journal of Sustainable Tourism, 6(3), 191-209.
4. Bagul, A. H. B. (2009), *Success of Ecotourism Sites and Local Community Participation in Sabah* (A thesis submitted to Victoria University of Wellington in fulfillment of the requirements for the degree of Doctor of Philosophy in Tourism Management), Victoria University of Wellington.
5. Bùi Xuân Nhàn (2009), *Phát triển du lịch nông thôn ở nước ta hiện nay*, Tạp chí Cộng sản, 802, 47-52.
6. Chi cục Thống kê Hòn Đất (2020), *Niên giám thống kê năm 2020*, Hòn Đất.
7. Greffe, X. (1994), *Is rural tourism a lever for economic and social development?* Journal of Sustainable Tourism, 2(1-2), 22-40.
8. Gupta, S. K. & Kumar, P. (2013), *Level and Scale of Community Participation in Rural Tourism Development*, Management Convergence, 4(2), 27-36.
9. Kamarudin, K. H. (2013), *Local stakeholders participation in developing sustainable community based rural tourism: the case of three villages in the East coast of Malaysia*, Proceedings of International Conference on Tourism Development, 31-41.
10. Kastenzholz, E., Carneiro, M. J., Marques, C. P. & Loureiro, S. M. C. (2018), *The dimensions of rural tourism experience: impacts on arousal, memory, and satisfaction*, Journal of Travel & Tourism Marketing, 35(2), 189-201.
11. Mak, B. K. L. (2011), *Community Participation in Tourism: A case study from Tai O, Hong Kong* (A thesis submitted to the University of Hong Kong in fulfillment of the requirements for the degree of Master of Philosophy), The University of Hong Kong.
12. Manente, M., Minghetti, V. & Mingotto, E. (2014), *Responsible tourism and CSR*, Springer, New York.
13. Ngô Thị Huyền Trang (2018), *Các nhân tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân trong phát triển du lịch nông thôn*, Tạp chí Kinh tế và dự báo, 81-84.
14. Nguyễn Văn Lưu (2014), *Phát triển nguồn nhân lực yếu tố quyết định sự phát triển của ngành du lịch Việt Nam*, Nxb Thông tấn.
15. Prabhakaran, S., Nair, V. & Ramachandran, S. (2014), *Community participation in rural tourism: Towards a conceptual framework*, Procedia - Social and Behavioral Sciences, 144(2014), 290-295.
16. Pretty, J.N. (1995), *Participatory Learning for Sustainable Agriculture*, World Development, 23(8), 1-17.
17. Roberts, L. & Hall, D. (2001), *Rural tourism and recreation: principles to practice*, CABI publishing, Oxon.
18. Sharpley, R. & Jepson, D. (2011), *Rural tourism: A spiritual experience?* Annals of Tourism Research, 38(1), 52-71.
19. Sharpley, R. (2002), *Rural tourism and the challenge of tourism diversification: the case of Cyprus*, Tourism Management, 23(3), 233-244.
20. Su, B. (2011), *Rural tourism in China*, Tourism Management, 32(6), 1438-1441.
21. Tosun, C. (1999), *Towards a Typology of Community Participation in the Tourism Development Process*, An International Journal of Tourism and Hospitality Research, 10(2), 113-134.
22. Võ Văn Sen, Ngô Thanh Loan & Trần Thị Tuyết Vân (2017), *Định hướng khai thác sản phẩm đặc thù trong phát triển du lịch nông thôn ở An Giang*, Science & Technology Development, 20(X3), 34-41.
23. Võ Văn Tài & Trần Phước Lộc (2016), *Giáo trình xử lý số liệu thống kê*, Nxb Đại học Cần Thơ.
24. Zhang, X. M. (2012), *Research on the Development Strategies of Rural Tourism in Suzhou Based on SWOT Analysis*, Energy Procedia, 16(Part B), 1295-1299.

### **Thông tin tác giả:**

Nguyễn Trọng Nhân, Huỳnh Văn Đà - Trường Đại học Cần Thơ  
Địa chỉ: Khu 2, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ  
Email: trongnhan@ctu.edu.vn; ĐT: 039.7272.801

### **Nhật ký tòa soạn**

Ngày nhận bài: 19/2/2022  
Biên tập: 7/2022